

Số: 188 /KH-UBND

Đồng Nai, ngày 13 tháng 4 năm 2026

KẾ HOẠCH

Thực hiện Đề án “Chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2025-2030” trong năm 2026 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

Căn cứ Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 15/4/2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2025-2030”, Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án “Chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2025-2030” trong năm 2026 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Tiếp tục tổ chức triển khai kịp thời, đồng bộ, hiệu quả các mục tiêu và nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 15/4/2025 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “Chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2025-2030” (sau đây gọi chung là Đề án) và Kế hoạch số 209/KH-UBND ngày 12/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai (cũ), Kế hoạch số 171/KH-UBND ngày 15/5/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Phước (cũ) thực hiện Đề án “Chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2025-2030”.

b) Thay đổi, nâng cao nhận thức, tính chủ động, trách nhiệm của các cấp, các ngành từ tỉnh đến cơ sở, nâng cao chất lượng, hiệu quả PBGDPL theo hướng cá nhân hóa, lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm, tạo điều kiện tiếp cận thông tin pháp luật được thuận lợi, nhanh chóng, chính xác, dễ hiểu, dễ áp dụng.

c) Góp phần đổi mới công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL) theo hướng hiện đại, sáng tạo, bảo đảm cung cấp thông tin pháp luật kịp thời, thuận tiện, đầy đủ, dễ tiếp cận, lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm.

2. Yêu cầu

a) Bám sát nội dung, các quan điểm chỉ đạo, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 15/4/2025, kết hợp lồng ghép với thực hiện các Chương trình, đề án PBGDPL khác đang triển khai trên địa bàn tỉnh để phát huy tối đa các nguồn lực, đảm bảo thiết thực, tránh hình thức, lãng phí.

b) Phát huy vai trò, trách nhiệm của cả hệ thống chính trị; tăng cường sự phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức tham gia xây dựng, nâng cao chất lượng, hiệu quả Chuyển đổi số trong công tác PBGDPL.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm về chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

a) Tiếp tục nâng cao nhận thức của các cơ quan, đơn vị, địa phương về chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, góp phần thúc đẩy chuyển đổi số tỉnh, đáp ứng yêu cầu đổi mới công tác quản lý, phổ biến, giáo dục pháp luật cho người dân, doanh nghiệp nhằm đạt được mục tiêu đề ra tại Kế hoạch số 209/KH-UBND.

b) Xác định trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương trong chỉ đạo triển khai thực hiện chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật bảo đảm đồng bộ, hiệu quả.

- Cơ quan chủ trì: các Sở, ban ngành; cơ quan, doanh nghiệp, UBND các xã, phường.

- Cơ quan phối hợp: các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Sản phẩm: Các hội nghị, hội thảo, văn bản, tài liệu (infographic, video ngắn...), các hoạt động truyền thông được tổ chức (các chiến dịch truyền thông trên fanpage,...).

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

2. Phối hợp hoàn thiện chính sách, thể chế về chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

a) Phối hợp rà soát, có ý kiến đề xuất nội dung về chuyển đổi số phục vụ xây dựng, hoàn thiện chính sách, dự thảo Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật (sửa đổi)

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: các Sở, ban, ngành, cơ quan, doanh nghiệp, UBND các xã, phường.

- Sản phẩm: văn bản góp ý.

- Thời gian thực hiện: Theo yêu cầu của Bộ Tư pháp.

b) Phối hợp có ý kiến đề xuất nội dung về chuyển đổi số phục vụ xây dựng, hoàn thiện các dự thảo văn bản quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật (sửa đổi) sau khi được Quốc hội thông qua

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tài chính, Sở Nội vụ, Sở Khoa học và Công nghệ, các Sở, ban, ngành có liên quan.

- Sản phẩm: văn bản góp ý.

- Thời gian thực hiện: Theo yêu cầu của Bộ Tư pháp.

3. Chuyển đổi số để nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về phổ biến, giáo dục pháp luật

a) Phối hợp triển khai các ứng dụng số phục vụ quản lý nhà nước về phổ biến, giáo dục pháp luật

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Nội vụ và các cơ quan, doanh nghiệp, UBND các xã, phường.

- Sản phẩm: ứng dụng được đưa vào sử dụng theo Kế hoạch thực hiện của Bộ Tư pháp.

- Thời gian thực hiện: Theo yêu cầu của Bộ Tư pháp.

b) Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng, nghiệp vụ phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa cho cán bộ, công chức, viên chức; cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang và người dân, doanh nghiệp trên nền tảng đào tạo, giáo dục trực tuyến đại chúng mở (MOOC)

- Cơ quan chủ trì: các Sở, ban, ngành, cơ quan, doanh nghiệp, UBND các xã, phường.

- Cơ quan phối hợp: các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Sản phẩm: Các lớp tập huấn, bồi dưỡng trực tuyến được tổ chức.

- Thời gian thực hiện: trong năm 2026.

4. Chuyển đổi số trong hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật phục vụ người dân, doanh nghiệp

a) Thực hiện cập nhật, chia sẻ dữ liệu vào kho dữ liệu số phổ biến, giáo dục pháp luật dùng chung theo quy định về lĩnh vực, địa bàn quản lý

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: các Sở, ban, ngành, cơ quan, doanh nghiệp, UBND các xã, phường.

- Sản phẩm: Dữ liệu phổ biến, giáo dục pháp luật được cập nhật thường xuyên.

- Thời gian thực hiện: thường xuyên.

b) Xây dựng tài liệu phổ biến, giáo dục pháp luật theo các phương thức hiện đại, đa dạng; tài liệu phổ biến, giáo dục pháp luật trực quan thông qua các tiểu phẩm, câu chuyện, tình huống pháp luật; video, file âm thanh... phù hợp với từng đối tượng (học sinh, sinh viên, người dân tộc thiểu số, người khuyết tật...) và đăng tải trên Thông tin điện tử Phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh giúp người dân tiếp cận thông tin pháp luật dễ dàng, hiệu quả hơn

- Cơ quan chủ trì: các Sở, ban, ngành, cơ quan, doanh nghiệp.
- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp.
- Sản phẩm: Tài liệu phổ biến, giáo dục pháp luật phát hành và đăng tải.
- Thời gian thực hiện: thường xuyên.

c) Nâng cấp, vận hành, cập nhật thường xuyên các thông tin, dữ liệu trên Trang thông tin/chuyên mục hỗ trợ pháp lý dành cho doanh nghiệp của cơ quan, đơn vị, địa phương, chú trọng xây dựng cơ sở dữ liệu về vụ việc, vướng mắc pháp lý của doanh nghiệp; văn bản của các cơ quan có thẩm quyền giải quyết các vụ việc liên quan; văn bản tư vấn pháp luật.

- Cơ quan chủ trì: các Sở, ban, ngành, cơ quan, doanh nghiệp, UBND các xã, phường.
- Cơ quan phối hợp: các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Sản phẩm: các thông tin, dữ liệu được cập nhật và đăng tải thường xuyên.
- Thời gian thực hiện: trong năm 2026.

d) Chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật nhằm tăng cường tính tương tác giữa Nhà nước và người dân, doanh nghiệp

- Triển khai thông tin, phổ biến, giáo dục pháp luật trên ứng dụng mạng xã hội, Facebook, Zalo... nâng cao khả năng tiếp cận, tương tác với người dân, doanh nghiệp.

+ Cơ quan chủ trì: các Sở, ban, ngành, cơ quan, doanh nghiệp, UBND các xã, phường.

- + Cơ quan phối hợp: các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- + Sản phẩm: Thực hiện phổ biến pháp luật trên mạng xã hội.
- + Thời gian thực hiện: thường xuyên.

- Triển khai thông tin, phổ biến, giáo dục pháp luật trên ứng dụng VNeID và các nền tảng số, mở rộng kênh tiếp cận thông tin pháp luật.

+ Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh.

+ Cơ quan phối hợp: các Sở, ban, ngành, cơ quan, doanh nghiệp, UBND các xã, phường.

+ Sản phẩm: Thực hiện phổ biến pháp luật trên VNeID và các nền tảng số.

- + Thời gian thực hiện: thường xuyên.
- Ứng dụng phần mềm trong tổ chức cuộc thi tìm hiểu pháp luật.
- + Cơ quan chủ trì: các Sở, ban, ngành, cơ quan, doanh nghiệp, UBND các xã, phường.
- + Cơ quan phối hợp: các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- + Sản phẩm: Phần mềm ứng dụng tại các cơ quan, đơn vị, địa phương.
- + Thời gian thực hiện: trong năm 2026.
- Thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật qua hệ thống loa truyền thanh cơ sở.
- + Cơ quan chủ trì: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; UBND các xã, phường.
- + Cơ quan phối hợp: Các cơ quan báo đài; Sở, ban, ngành, đoàn thể.
- + Sản phẩm: Thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật qua hệ thống loa truyền thanh cơ sở.
- + Thời gian thực hiện: thường xuyên.
- Tiếp tục khai thác, phát triển và tối ưu hóa các ứng dụng về phổ biến, giáo dục pháp luật đang được triển khai có hiệu quả, bảo đảm tính đồng bộ và nâng cao hiệu suất sử dụng
- + Cơ quan chủ trì: các Sở, ban, ngành, cơ quan, doanh nghiệp, UBND các xã, phường.
- + Cơ quan phối hợp: các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- + Sản phẩm: Các ứng dụng phổ biến, giáo dục pháp luật có hiệu quả được tiếp tục khai thác, phát triển.
- + Thời gian thực hiện: thường xuyên.

5. Xây dựng, phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

a) Nâng cao năng lực chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin trong phổ biến, giáo dục pháp luật cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, chiến sĩ lực lượng vũ trang nhân dân tham mưu công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật, giáo viên, giảng viên giảng dạy pháp luật, đặc biệt tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, Sở Dân tộc và Tôn giáo
- Cơ quan phối hợp: các Sở, ban, ngành, cơ quan, doanh nghiệp, UBND các xã, phường.

- Sản phẩm: Các hoạt động tập huấn, bồi dưỡng, tài liệu hướng dẫn nâng cao năng lực chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin cho đội ngũ thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật được tổ chức, phát hành.

- Thời gian thực hiện: trong năm 2026.

b) Phát hành tài liệu hướng dẫn chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp

- Cơ quan phối hợp: Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Khoa học và Công nghệ, các Sở, ban, ngành, cơ quan, doanh nghiệp, UBND các xã, phường.

- Sản phẩm: Tài liệu được đăng tải, phát hành

- Thời gian thực hiện: Sau khi được Bộ Tư pháp cấp phát.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ ngân sách nhà nước theo phân cấp hiện hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác của cơ quan, đơn vị theo quy định của pháp luật

2. Khuyến khích nguồn kinh phí huy động từ các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân; tăng cường sử dụng nguồn kinh phí lồng ghép trong các chương trình, đề án liên quan đã được phê duyệt và các nguồn hợp pháp khác để thực hiện nhiệm vụ, ưu tiên bố trí kinh phí cho việc thuê dịch vụ hạ tầng công nghệ thông tin và mua sắm các phần mềm ứng dụng chuyên dùng.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Tư pháp

Tổ chức theo dõi, đôn đốc, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Kế hoạch; trong đó, tập trung thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Mục II Kế hoạch này, tổng hợp, đánh giá tình hình và báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

2. Sở Tài chính

a) Trên cơ sở đề xuất của các cơ quan, đơn vị liên quan, cân đối ngân sách tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định của pháp luật hiện hành.

b) Ban hành kế hoạch, văn bản triển khai thực hiện nhiệm vụ tại Mục II Kế hoạch này. Đồng thời, gửi tài liệu liên quan đến công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật thuộc phạm vi quản lý đến Sở Tư pháp cập nhật lên Trang thông tin điện tử phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh.

c) Cập nhật, chia sẻ dữ liệu, thông tin pháp luật phục vụ công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trên Trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị.

3. Sở Khoa học và Công nghệ

a) Ban hành kế hoạch, văn bản triển khai thực hiện nhiệm vụ tại Mục II Kế hoạch này. Đồng thời, gửi tài liệu liên quan đến công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật thuộc phạm vi quản lý đến Sở Tư pháp cập nhật lên Trang thông tin điện tử phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh.

b) Bảo đảm hạ tầng số, hạ tầng viễn thông, đường truyền kết nối triển khai các hoạt động chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn tỉnh.

c) Phối hợp với Sở Tư pháp giải quyết các vấn đề khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

4. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

a) Ban hành kế hoạch, văn bản triển khai thực hiện nhiệm vụ tại Mục II Kế hoạch này. Đồng thời, gửi tài liệu liên quan đến công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật thuộc phạm vi quản lý đến Sở Tư pháp cập nhật lên Trang thông tin điện tử phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh.

b) Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan định hướng các cơ quan báo chí đẩy mạnh truyền thông về chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

c) Chủ trì, phối hợp với UBND các xã, phường chỉ đạo thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật qua hệ thống truyền thanh cơ sở số có kết nối trực tiếp với hệ thống thông tin nguồn từ trung ương.

5. Sở Giáo dục và Đào tạo

a) Ban hành kế hoạch, văn bản triển khai thực hiện nhiệm vụ tại Mục II Kế hoạch này. Đồng thời, gửi tài liệu liên quan đến công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật thuộc phạm vi quản lý đến Sở Tư pháp cập nhật lên Trang thông tin điện tử phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh.

b) Thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong nhà trường, cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

6. Sở Dân tộc và Tôn giáo

a) Ban hành kế hoạch, văn bản triển khai thực hiện nhiệm vụ tại Mục II Kế hoạch này. Đồng thời, gửi tài liệu liên quan đến công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật thuộc phạm vi quản lý đến Sở Tư pháp cập nhật lên Trang thông tin điện tử phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh.

b) Thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật cho đồng bào dân tộc thiểu số.

7. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

a) Ban hành kế hoạch, văn bản triển khai thực hiện nhiệm vụ tại Mục II Kế hoạch này. Đồng thời, gửi tài liệu liên quan đến công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật thuộc phạm vi quản lý đến Sở Tư pháp cập nhật lên Trang thông tin điện tử phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh.

b) Thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật theo chức năng, nhiệm vụ được giao cho cán bộ, chiến sĩ Quân đội nhân dân và người dân.

c) Tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án “Phát huy vai trò của lực lượng Quân đội nhân dân tham gia công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, vận động Nhân dân chấp hành pháp luật tại cơ sở giai đoạn 2021 – 2027” gắn với thực hiện các nội dung Đề án “Chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2025-2030”.

8. Công an tỉnh

a) Ban hành kế hoạch, văn bản triển khai thực hiện nhiệm vụ tại Mục II Kế hoạch này. Đồng thời, gửi tài liệu liên quan đến công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật thuộc phạm vi quản lý đến Sở Tư pháp cập nhật lên Trang thông tin điện tử phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh.

b) Thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật theo chức năng, nhiệm vụ được giao cho cán bộ, chiến sĩ Công an nhân dân và người dân.

c) Quản lý nhà nước về an toàn thông tin, an ninh mạng theo quy định của pháp luật.

9. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức đoàn thể; Hội Luật gia tỉnh, Đoàn Luật sư tỉnh, Liên đoàn doanh nghiệp tỉnh

Phối hợp triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch; nâng cao nhận thức và trách nhiệm về vị trí, vai trò của việc chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật cho các thành viên, hội viên; khuyến khích, huy động các thành viên, hội viên tham gia hỗ trợ chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

10. Các Sở, ban, ngành, doanh nghiệp nhà nước

a) Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động ban hành kế hoạch, văn bản triển khai thực hiện nhiệm vụ tại Mục II Kế hoạch này bảo đảm phù hợp, hiệu quả. Đồng thời, tăng cường thực hiện chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật cho các đối tượng thuộc ngành, lĩnh vực quản lý.

b) Chủ trì gửi tài liệu liên quan đến công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật thuộc phạm vi quản lý đến Sở Tư pháp cập nhật lên Trang thông tin điện tử

phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh để báo cáo viên, tuyên truyền viên, người làm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, Nhân dân khai thác, sử dụng.

11. UBND các xã, phường

Triển khai thực hiện nội dung Kế hoạch phù hợp với tình hình thực tế địa phương nhằm nâng cao hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Đề án “Chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2025-2030” trong năm 2026 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; Chủ tịch UBND tỉnh đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện và báo cáo kết quả thực hiện lồng ghép trong Báo cáo định kỳ công tác phổ biến, giáo dục pháp luật 6 tháng, năm 2026.

Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh khó khăn, vướng mắc, kịp thời phản ánh về UBND tỉnh (qua Sở Tư pháp) để xem xét, xử lý theo quy định. *1/11/2026*

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức đoàn thể;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành;
- Công an tỉnh;
- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh;
- Chánh, các PCVP UBND tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Các doanh nghiệp nhà nước;
- Liên đoàn doanh nghiệp tỉnh;
- Đoàn Luật sư, Hội Luật gia;
- Lưu: VT, KGVX, NC. *1/11/2026*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Út